TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2025 /HS- ST
Ngày:19/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thanh Bình
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đỗ Thanh Đình
2. Ông Nguyễn Đình Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Thư - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Mỹ Loan- Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Đ, tên gọi khác Chuột M, sinh ngày 10/3/1992; tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Q, xã T, thành phố Q , tỉnh Quảng Ngãi;Nơi ở hiện tại: Thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm M1 (sinh năm 1955) và bà: Nguyễn Thị L (sinh năm 1954);

Tiền sự: Không.

Tiền án:

Ngày 28/7/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 22/10/2023, chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Ngày 14/8/2008, bị Chủ tịch UBND huyện S, tỉnh Quảng Ngãi ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Trường G1 trong thời gian 24 tháng. Ngày 18/7/2010 chấp hành xong quyết định về địa phương cư trú.

- Ngày 24/12/2012, bị Chủ tịch UBND tỉnh Q ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng. Ngày 26/9/2014, chấp hành xong quyết định về địa phương cư trú.

- Ngày 26/6/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/12/2016; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 18/02/2019 có hành vi "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, bị khởi tố, điều tra. Sau đó bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án nên ngày 11/11/2019, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

- Ngày 18/9/2020 bị Công an thành phố Q xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác";

- Ngày 28/9/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản", chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13/01/2022; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Phân Trại tạm giam khu vực thành phố Q từ ngày 09/12/2024.

- *Bị hại*: Bà Trịnh Thị C, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Đinh Văn H, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người làm chứng*: Anh Lê Thanh S, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Đào C1 quan hệ họ hàng với bà Võ Thị N (sinh năm 1966, trú tại Thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo Phạm Đào G bà N bằng bà). Bà Võ Thị N có mâu thuẫn với hàng xóm sát vách là bà Trịnh Thị C, bị cáo Phạm Đào B được mâu thuẫn này.

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/9/2024, bị cáo Đ cùng với anh T (không rõ năm sinh, cư trú tại xã T, thành phố Q) và anh Đinh Văn H cùng nhau uống rượu, bia tại phòng trọ của bị cáo Đ ở thôn H, xã T, thành phố Q. Sau khi uống rượu, bia xong, bị cáo Đ nhớ lại mâu thuẫn giữa bà N và bà C, nên bị cáo Đ nảy sinh ý định hù dọa gia đình bà C. Bị cáo Đ nói với anh H "Chở xuống đây đi công chuyện tí", anh H trả lời "anh đi đâu thì em chở đi đó". Bị cáo Đ lấy một vỏ chai bia Dung Q và nhờ anh H hút xăng đổ vào chai, anh H lấy máy cưa của anh H

(mang theo trước đó) và hút xăng trong máy cưa đổ vào trong vỏ chai bia D2. Bị cáo Đ dùng một mảnh vải nhét bịt đầu vỏ chai bia Dung Quất chứa xăng. Lúc này, anh H không biết mục đích của bị cáo Đ làm gì và bị cáo Đ cũng không nói gì với anh H. Sau đó, anh H điều khiển xe mô tô hiệu Fusin, màu xanh trắng,biển kiểm soát 83PT-135.72 chở Đ cầm theo chai bia chứa xăng đi từ phòng trọ của Đ theo Quốc lộ B hướng về Trường Tiểu học T5, thuộc thôn H, xã T, thành phố Q rồi dừng lại tại hẻm bên cạnh trường Tiểu học xã T5. Bị cáo Đ bảo anh H dừng xe đứng bên ngoài hẻm chờ bị cáo Đ. Còn bị cáo Đ cầm chai xăng, xuống xe và đi vào trong khuôn viên trường tiểu họT5, đi đến tường rào phía trước trường (vị trí này là phía sau nhà của bà Trịnh Thị C). Bị cáo Đào T1 và đứng lên tường rào của trường, bị cáo Đ lấy bật lửa đem theo, đốt đầu giẻ vải bịt đầu vỏ chai bia chứa xăng cho cháy lên và ném vỏ chai bia chứa xăng đang cháy lên mái nhà bếp của bà Trịnh Thị C, dẫn đến bể vỡ một tấm tôn loại tôn xi măng, gây bốc cháy tại vị trí đó. Lúc này, bà C đang nằm ngủ trong nhà thì nghe tiếng động trên mái nhà, nhìn lên thấy có lửa cháy, bà C chạy ra trước sân truy hô cháy nhà. Anh Lê Thanh S (là con rể của bà C, ở cạnh nhà của bà C đã chạy đến dùng vòi phun nước dập tắt lửa. Sau khi ném vỏ chai bia chứa xăng đã được châm lửa cháy lên mái nhà bếp của bà C thì bị cáo Đ bỏ chạy ra vị trí xe mô tô mà anh H đang đứng, anh H chở bị cáo Đ về lại phòng trọ của bị cáo.

Tại Kết luận giám định số 1035/KL- KTHS ngày 17/10/2024, Phòng K3- Công an tỉnh Q đã kết luận:

"Chất bám dính trên vỏ chai thủy tinh và trong mảnh vải gửi giám định có tìm thấy nhiên liệu cháy; loại: Xăng.

Xăng là chất lỏng dễ cháy nằm trong Danh mục I, STT 570, Nghị định 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ, quy định danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa".

Ngày 29/10/2024, Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q có Kết luận định giá số: 80/KL-HĐĐGTTHS, kết luận: *"01 (một) tấm tôn xi măng; có kích thước dài 1,8 mét, ngang 0,9 mét (tài sản đã qua sử dụng) được mua vào năm 2014 với giá khoảng 80.000đồng (T2 mươi ngàn đồng), tại thời điểm ngày 23/9/2024 trị giá 25.000đồng (bằng chữ: Hai mươi lăm nghìn đồng)."*

Vật chứng, cơ quan điều tra đã thu giữ:

Thu giữ của bị cáo Phạm Đ:

- 01 máy lửa gas, nhãn hiệu "Hoa Việt" , đã qua sử dụng;
- 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 83PT- 135.72, nhãn hiệu Fusin, màu xanh- trắng, có số máy FMB870660, số khung RDD870660 (đã qua sử dụng);

- Thu giữ của bà Trịnh Thị C: 01(một) vỏ chai thủy tinh, phần đầu cổ chai không còn nguyên vẹn, phần thân vỏ có dòng chữ "Dung Quất" và 01 (một) mảnh vải bị cháy đen.

Về phần dân sự: Bị cáo Phạm Đ đã bồi thường thiệt hại cho bà Trịnh Thị C và bà Trịnh Thị C không có yêu cầu về phần dân sự nữa.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT – VKSTPQN ngày 11 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phạm Đào V tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Phạm Đào V tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, Điều 47, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Đào T3 02 năm 3 tháng đến 02 năm 9 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ đối với 01 máy lửa gas, nhãn hiệu "Hoa Việt" , đã qua sử dụng; 01(một) vỏ chai thủy tinh, phần đầu cổ chai không còn nguyên vẹn, phần thân vỏ có dòng chữ "Dung Quất" và 01 (một) mảnh vải bị cháy đen.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đào K nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung vụ án. Lời khai của bị cáo Phạm Đào phù H1 với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Phạm Đào L1 người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được cố ý hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, giữa bị cáo Đ và bà Trịnh Thị C không có mâu thuẫn, nhưng vào tối ngày 23/9/2024 bị cáo Đ đã dùng vỏ chai bia Dung Quất có chứa xăng, nhét giẻ vào cổ chai và dùng bật lửa châm lửa đốt chai xăng rồi ném lên mái nhà bếp của bà Trịnh Thị C dẫn đến bể vỡ 01 (một) tấm tôn xi măng (đã qua sử dụng), trị giá 25.000đồng (Hai mươi lăm ngàn đồng).

Bị cáo Phạm Đào D "Xăng" làm hư hỏng tài sản của công dân có giá trị tài sản dưới 2.000.000đồng, nhưng bị cáo có tiền án về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" chưa được xóa án tích, do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phạm Đào T4 "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Phạm Đ đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể là tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Q đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần xử lý nghiêm minh bằng biện pháp hình sự, nhằm răn đe giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Phạm Đ không có tiền sự; không có tình tiết tăng nặng;

Bị cáo Phạm Đào C1 01 tiền án; nhân thân không tốt.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đ đã thành khẩn khai báo, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Phạm Đ đã tác động gia đình đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại không yêu cầu về dân sự, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Phạm Đào P chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định là phù hợp quy định tại Điều 38 và điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Đối với anh Đinh Văn H:

Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung về hành vi của anh Đinh Văn H có đồng phạm với bị cáo Phạm Đào H2 không. Cơ quan điều tra xác định anh Đinh Văn H không biết mục đích của bị cáo Phạm Đào K1 hút xăng đổ vào vỏ chai bia cho bị cáo và chở bị cáo đi đâu, làm gì. Bị cáo Phạm Đào K2 thông báo hoặc bàn bạc với Đinh Văn H về việc đi đến nhà bà Trịnh Thị C để làm hư hỏng tài sản của bà C, nên hành vi của anh Đinh Văn H không đồng phạm với bị cáo Phạm Đào . Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên Cáo trạng số 45/CT – VKSTPQN ngày 11 tháng 3 năm 2025 đã truy tố đối với bị cáo Phạm Đào V hành vi "Cố ý là hư hỏng tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, căn cứ vào giới hạn của việc xét xử quy định tại Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vụ án theo tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố.

[5] Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung đối với hành vi bị cáo Phạm Đào L2 hư hỏng tài sản của bà Trịnh Thị C xảy ra ngày 11/9/2024. Qua điều tra bổ sung, nhận thấy hành vi đập phá tài sản của bị cáo Phạm Đào V1 ngày 11/9/2024 không đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và hành vi này không làm thay đổi nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên Cáo trạng số 45/CT – VKSTPQN ngày 11 tháng 3 năm 2025 đã truy tố đối với bị cáo Phạm Đào V hành vi "Cố ý là hư hỏng tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, căn cứ vào giới hạn của việc xét xử quy định tại Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vụ án theo tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Đ đã khắc phục thiệt hại, bà Trịnh Thị C không có yêu cầu gì về dân sự, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là 01 máy lửa gas, nhãn hiệu "Hoa Việt" (đã qua sử dụng); 01(một) vỏ chai thủy tinh, phần đầu cổ chai không còn nguyên vẹn, phần thân vỏ có dòng chữ "Dung Quất" và 01 (một) mảnh vải bị cháy đen, đây là các công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 83PT- 135.72, nhãn hiệu Fusin, màu xanh- trắng, có số máy FMB870660, số khung RDD870660 (đã qua sử dụng), đây là xe mô tô mà anh Đinh Văn H sử dụng chở bị cáo Đào Đ1 đến hẻm gần Trường Tiểu học xã T5 để Đ thực hiện hành vi phạm tội. Qua điều tra, xác định đây là xe mô tô của ông Lý L3 (sinh năm 1974) ở ấp K, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng đứng tên đăng ký lần đầu. Bị cáo Đ mua lại xe mô tô này tại tiệm xe máy cũ (Không nhớ tên) ở tỉnh Đăk Nông, không có văn bản hợp đồng mua, bán.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q đã gửi ủy thác điều tra đến Công an huyện L, tỉnh Sóc Trăng xác minh, nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời. Qua tra cứu, xe mô tô biển kiểm soát 83PT- 135.72, nhãn hiệu Fusin, màu xanh-trắng, có số máy FMB870660, số khung RDD870660 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Vì vậy, cơ quan điều tra tách xe mô tô biển kiểm soát 83PT-135.72, nhãn hiệu Fusin, màu xanh- trắng, có số máy FMB870660, số khung RDD870660 để tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi là đúng quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Đ phải nộp 200.000đồng tiền án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 178, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đ phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản";

Xử phạt bị cáo Phạm Đ 02(Hai) năm 9 (Chín) tháng tù, thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 09/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ đối với:

- 01 (một) máy lửa gas, nhãn hiệu "Hoa Việt" (đã qua sử dụng);
- 01(một) vỏ chai thủy tinh, phần đầu cổ chai không còn nguyên vẹn, phần thân vỏ có dòng chữ "Dung Quất" và 01 (một) mảnh vải bị cháy đen được niêm phong trong 01 túi niêm phong có mã số PS2A 053354;

Các vật chứng này được phản ánh tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

3. Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Phạm Đ phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên

tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an t.Quảng Ngãi;
- Phân trại tạm giam khu vực Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Bình